TOÀ □N NHÂN DÂN
QU□N HOANG MAI - TP HÀ N□I
-----***-----
Số: 03 /2024/QĐST -KDTM

C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----
Hà Nội , ngày 24 tháng 1 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST – KDTM ngày 6/10/2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày , kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sư :

Nguyên đơn:
Ngân hàng TMCP V.N.T.V
Trụ sở: 89 L.H, phường L.H, Đ.Đ, Hà Nội
Đại diện theo quy định của pháp luật : Ông C.D – Chủ tịch hội đồng quản trị
Người đại diện theo ủy quyền: Ông P.T.A – Phó giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý
Người được uỷ quyền lại : Ông T.C.T – chuyên viên xử lý nợ
Theo giấy uỷ quyền số 498/2023/UQ – LCC ngày 1/8/2023
Bị đơn : Công ty TNHH Công nghệ và Xúc tiến thương mại CG *(gọi tắt là Công ty CG)*
Trụ sở : Phòng 203A, A5 TT M.Đ, phường M.Đ, quận H.M, Hà Nội
Người đại diện theo quy định của pháp luật : Bà H.T.G – giám đốc
Người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan :

- Bà H.T.G – sinh năm 1977
  Trú tại : Phòng 203A, A5 TT M.Đ, phường M.Đ, quận H.M, Hà Nội.

- Ông H.T.D – Sinh năm 1980
  Trú tại : Phòng 203A, A5 TT M.Đ, phường M.Đ, quận H.M, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1 Ngân hàng VPvà Công ty TNHH Công nghệ và Xúc tiến thương mại CG (gọi tắt là Công ty CG) xác nhận cho đến nay Công ty CG hiện còn nợ Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 16/01/2024:

Theo hợp đồng cho vay hạn mức số 080622-897495-01-SME ngày 13/6/2022:

- Nợ gốc: 242,218,077 đồng;
- Nợ lãi: 58,786,117 đồng;
- Phạt chậm trả lãi: 4,092,845 đồng;
- ***Tổng : 305,097,039 đồng (Ba trăm lẻ năm triệu, không trăm chín mươi bảy nghìn, không trăm ba mươi chín đồng).***

Theo hợp đồng cho vay hạn mức số ThauchionlineSME-897-495 ngày 27/6/2022:

- Nợ gốc: 171,575,348 đồng;
- Nợ lãi: 24,932,483 đồng;
- ***Tổng: 196,507,831 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn, tám trăm ba mươi mốt đồng).***

Tổng cộng: 501,604,870 đồng (Năm trăm lẻ một triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn, tám trăm bảy mươi đồng.

2.2 Ngân hàng VP và Công ty CG thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

- Chậm nhất ngày 16/02/2024 Công ty CG thanh toán cho VPBank số tiền là 10,000,000 đồng (Mười triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 16/03/2024 Công ty CG thanh toán cho VPBank số tiền là 15,000,000 đồng (Mười lăm triệu đồng).
- Chậm nhất ngày 16/4/2024 Công ty CG tất toán toàn bộ khoản vay bao gồm dư nợ tạm tính đến ngày 16/01/2024 và dư nợ lãi phát sinh thực tế đến ngày tất toán khoản vay.

Trong trường hợp Công ty CG chậm thanh toán bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì phía VPBank có quyền yêu cầu Công ty CG thanh toán toàn bộ khoản vay ngay lập tức.

2.3 Trong trường hợp Công ty CG không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VP thì Bà H.T.G, ông H.T.D có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty CG toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng nêu trên thực tế đến ngày tất toán khoản vay.

Trong trường hợp Công ty CG, bà H.T.G và ông H.T.D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VP, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty CG, Bà H.T.G và ông H.T.D để thu hồi khoản nợ vay.

2.4 Án phí: Công ty CG phải chịu toàn bộ số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.032.097 đồng

Ngân hàng TMCP Việt Nam T.V được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí 10.000.000 đồng theo biên lai số 0000422 ngày 6/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Hoàng Mai – TP Hà Nội

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự
- Viện kiểm sát Quận Hoàng Mai
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Trần Thị Thuý Hà

2. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án :

-Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự

- Về án phí: Hoàn trả cho ông Xếp số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm do ông Xếp đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2022/0000283 ngày 17/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Hoàng Mai - Hà Nội.

3.Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Nơi nhận : **Thẩm phán**

- Các đương sự

- Viện kiểm sát Quận Hoàng Mai
- Lưu hồ sơ

Trần Thị Thuý Hà